TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 21/2023/HNGĐ-ST
Ngày 07/7/2023
"V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Quốc Phòng;
2. Ông Nguyễn Minh Tuấn.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 về "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt; có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1989; ĐKNKTT: Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; hiện đang chấp hành án tại Đội 49 - K1 - Trại giam số 3, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; vắng mặt; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh Bùi Văn D trên cơ sở tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 12/01/2009 tại UBND xã T, huyện D (nay là UBND phường T, thị xã D), tỉnh Hà Nam. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hạnh phúc được khoảng một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh D chơi bời không quan tâm đến gia đình. Chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh D không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được và vợ chồng sống ly thân từ năm 2022 khi anh D đi chấp hành án phạt tù. Nay chị xét thấy tình cảm giữa hai vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị với anh D.

Quá trình giải quyết vụ án, tại Bản tự khai ngày 12/5/2023 bị đơn anh Bùi Văn D cũng trình bày về điều kiện, thủ tục đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung

sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, đến nay vợ chồng anh sống không hạnh phúc. Nay chị T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì anh không đồng ý.

Về con chung của vợ chồng: Chị T và anh D đều xác nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu: Bùi Văn H, sinh ngày 01/11/2011, cháu Bùi Văn V, sinh ngày 25/01/2014 và cháu Bùi Thị Thu Q, sinh ngày 19/10/2015. Khi ly hôn chị T xin nuôi dưỡng 03 con chung và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung. Quan điểm của anh D cũng xin nuôi 03 con chung và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị T, anh D cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T. Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn D. Giao cháu Bùi Văn H, sinh ngày 01/11/2011, cháu Bùi Văn V, sinh ngày 25/01/2014 và cháu Bùi Thị Thu Q, sinh ngày 19/10/2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn D, tuy nhiên chị T, anh D có đơn xin giải quyết vắng mặt; HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và được đăng ký kết hôn vào ngày 12/01/2009 tại UBND xã Tiên Nội, huyện Duy Tiên (nay là phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận. Nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm với nhau, từ đó dẫn đến việc vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2022 khi anh D đi chấp hành án phạt tù. Nay chị T xin ly hôn song anh D không đồng ý. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh D đã tồn tại trong một thời gian dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cho dù giữ nguyên tình trạng sống ly thân như hiện nay của vợ chồng cũng không đem lại hạnh phúc. Vì vậy, HĐXX cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị T đối với anh Bùi Văn D là phù hợp thực tế và quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] *Về con chung:* Chị T và anh D đều xác nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu: Bùi Văn H, sinh ngày 01/11/2011, cháu Bùi Văn V, sinh ngày 25/01/2014 và cháu Bùi Thị Thu Q, sinh ngày 19/10/2015. Khi ly hôn chị T, anh D đều có nguyện vọng xin nuôi con chung và không yêu cầu phía bên kia phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét về điều kiện thực tế, nguyện vọng nuôi con chung của các đương sự, nhận thấy: Hiện tại anh D đang phải chấp hành án phạt tù nên không có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung, vì vậy cần giao 03 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Sau này anh D chấp hành hình phạt tù trở về muốn thay đổi việc nuôi con thì anh D có quyền khởi kiện vụ việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị T không yêu cầu nên anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về tài sản chung, công nợ, công sức của vợ chồng*: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn D.

2. *Về con chung*: Giao chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Văn H, sinh ngày 01/11/2011, cháu Bùi Văn V, sinh ngày 25/01/2014 và cháu Bùi Thị Thu Q, sinh ngày 19/10/2015 kể từ tháng 7/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Bùi Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị T và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh D trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chị T được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai số 0001942 ngày 26/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Báo cho chị Nguyễn Thị T, anh Bùi Văn D vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên.
- UBND phường T;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

NGUYỄN THỊ TƯƠI